

Bản án số: 208/2021/HC-PT

Ngày 20 - 4 - 2021

V/v: “Khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Phan Đức Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tũu.

Ông Lê Thành Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2021/TLPT-HC ngày 07/01/2021 về việc: “Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 30/2020/HC-ST ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 623/2021/QĐ-PT ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Võ Thị H, sinh năm: 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: 95 đường L, Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Kim L (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 06, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 01/9/2020).

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Nguyễn Hoàng T - Chủ tịch (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P (theo văn bản ủy quyền ngày 06/4/2021 - vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Lương Hoàng Q; Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố P, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phùng Lê Duy L; Chức vụ: Phó Trưởng phòng Quản lý quỹ đất (theo văn bản ủy quyền ngày 16/4/2021- vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hiếu T (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Kim L (theo văn bản ủy quyền ngày 01/9/2020 - có mặt).

Ông H, bà L cùng địa chỉ: Khu phố 06, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người kháng cáo: Ủy ban nhân dân thành phố P.

Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, bà Võ Thị H trình bày:

Ngày 28/10/2004, UBND thành phố Phan Thiết ban hành Quyết định số 8299/QĐ-UBND thu hồi 1.585,9m² của hộ bà H. Gia đình bà H đã bàn giao toàn bộ diện tích đất để làm con đường đi ngang qua đất, riêng phần diện tích 363,4m² do sau khi làm đường Nhà nước chưa sử dụng nên bà tạm thời chưa giao nhưng cam kết khi nào nhà nước sử dụng thì sẽ bàn giao, không khiếu nại gì. Bà H đã được Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phan Thiết giải quyết cho tái định cư và đã nhận lô C2.95 tại khu C2, khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương. Do là hộ ghép nên con trai bà H là Nguyễn Hiếu T được Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phan Thiết xác định thuộc diện bức xúc về đất ở, nhà ở nên được mua lô đất tại khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương. Ngày 31/3/2014, ông H tham gia bốc thăm và bốc trúng lô C2.94, diện tích 100m² tại khu C2, khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương.

Ngày 16/10/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Thuận có Văn bản số 3987/PTQĐ-QLQĐ trả lời bà Võ Thị H, với nội dung: Căn cứ Công văn số 1025/UBND-ĐTQH ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giải quyết đất ở cho 8 hộ có nhu cầu đất ở thuộc Dự án Phát triển hạ tầng Khu dân cư Đại lộ Hùng Vương, giai đoạn 1 tại phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, có nội dung:.. Đối với 06 trường hợp (trong đó có hộ ông Nguyễn Hiếu T) thuộc diện bức xúc về đất ở, nhà ở theo Kết luận của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ tái định cư thành phố Phan Thiết: Bán cho mỗi hộ 01 lô đất ở tại quỹ đất tái định cư khu dân cư số 2 Đại lộ Hùng Vương, thành phố Phan Thiết với điều kiện các hộ phải chấp hành nhận tiền và bàn giao sớm mặt bằng cho Nhà nước. Vì hộ gia đình bà H chưa bàn giao hết toàn bộ diện tích đất thu hồi nên Trung tâm không có cơ sở để đề nghị giao đất theo diện bức xúc cho hộ bà vì không đúng với quy định của UBND tỉnh.

Vì vậy, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc UBND thành phố Phan Thiết ban hành quyết định giao lô C94, diện tích 100m² tại khu C2, khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương cho gia đình bà H.

Người bị kiện, Ủy ban nhân dân thành phố P tỉnh Bình Thuận trình bày:

UBND thành phố P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà H, bởi lẽ ông Nguyễn Hiếu T không thuộc diện hộ ghép hay bức xúc về nhà ở, đất ở theo quy định tại Điều 34 Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Thuận. Mặt khác, hộ bà Võ Thị H không thực hiện đúng chủ trương của UBND tỉnh Bình Thuận về giao toàn bộ diện tích đất thu hồi.

Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Thuận trình bày:

Giữ nguyên ý kiến nêu tại Công văn số 80/PTQĐ-QLQĐ ngày 10/01/2019. Hộ gia đình bà H chưa bàn giao hết toàn bộ diện tích đất thu hồi nên Trung tâm không có cơ sở để đề nghị giao đất theo diện bức xúc (lô đất C2.94) cho hộ bà H theo đúng quy định của UBND tỉnh.

Ông Nguyễn Hiếu T trình bày: Thông nhất với ý kiến của bà Võ Thị H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2020/HC-ST ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 116; Điều 157; Điều 158; Điều 191; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính; Khoản 2 Điều 70 Luật Đất đai năm 2003; Điều 62; Điều 66; khoản 1 Điều 69; Điều 100; khoản 2 Điều 170; khoản 6 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013; Điều 91 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H về việc:

Tuyên bố hành vi hành chính của UBND thành phố P về việc không giao đất theo diện bức xúc (lô đất C2.94) cho hộ bà H do con bà là ông Nguyễn Hiếu T nhận là trái pháp luật.

Buộc UBND thành phố P phải thực hiện hành vi hành chính ban hành Quyết định giao lô đất 94, diện tích 100m² tại khu C2, khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương cho hộ bà Võ Thị H do ông Nguyễn Hiếu T nhận.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/11/2020, UBND dân thành phố P kháng cáo toàn bộ bản án.

Ngày 25/11/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận kháng nghị đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

UBND thành phố Phan Thiết trình bày: Hộ bà H thuộc trường hợp tái định cư khi thu hồi đất và đã nhận lô tái định cư số C2.95 khu C2, khu dân cư số 02 Đại

lộ Hùng Vương, đến nay không khiếu nại. Đối với trường hợp ông T, do bức xúc về chỗ ở nên theo chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Thuận thì ông T được mua lô đất tại khu dân cư số 02 Đại lộ Hùng Vương, với điều kiện bà H phải giao toàn bộ diện tích đất bị thu hồi, thực tế ông T đã bốc thăm và trúng lô số C2.94 nhưng do hộ bà H không thực hiện việc giao đất trên nên chưa thể làm thủ tục bán lô đất cho ông T.

Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận chấp nhận đơn khởi kiện của bà H, buộc UBND thành phố P giao lô đất C2.94 cho ông T là không đúng pháp luật, không đúng chủ trương của UBND tỉnh Bình Thuận và ông T cũng chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính do đây là mua chứ không phải trường hợp nhận đất tái định cư không thu tiền.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố P, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

Người đại diện hợp pháp của bà Võ Thị H và ông Nguyễn Hiếu T thống nhất trình bày:

Bà H đã giao đất bị thu hồi theo quy định. Đối với diện tích 363,4m², do nhà nước chưa sử dụng nên bà H có đề nghị được tiếp tục sử dụng nhưng không được đồng ý. Bà H đã nhận lô đất tái định cư (lô số C2.95). Ông T thuộc trường hợp bức xúc về nhà ở nên được mua đất và đã bốc thăm trúng lô số C2.94 nhưng ông Trọng chưa được nhận đất.

Về quyền khởi kiện: Mặc dù bà H khởi kiện có nội dung yêu cầu giao lô số C2.94 cho ông T, đây là quan hệ đặc thù có liên quan đến việc giao đất. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận chấp nhận đơn khởi kiện của bà H, buộc UBND thành phố P phải giao đất cho ông T là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của UBND thành phố P, bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:

Ông T là người đã bốc thăm và trúng lô C2.94 nhưng ông T không khởi kiện. Bà H khởi kiện có nội dung yêu cầu UBND thành phố Phan Thiết giao cho ông T lô C2.94 là thuộc trường hợp không có quyền khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết là không đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố P và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Ngày 28/10/2004, UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 2899/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.222,5m² của hộ bà H, tại phường P, thành phố P để xây dựng công trình phát triển hạ tầng khu dân cư Hùng Vương (giai đoạn 1).

Ngày 11/11/2013, UBND tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 1704/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường. Ngày 20/12/2013, Hội đồng Bồi thường tái định cư tỉnh Bình Thuận thống nhất giải quyết 01 lô tái định cư số lô C2.95 Khu dân cư số 2 Đại lộ Hùng Vương cho hộ bà H. Bà H đã nhận tiền bồi thường và nhận bàn giao lô tái định cư C2.95 nêu trên.

[2] Tại Công văn số 1025/UBND-ĐTQH ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Bình Thuận, có nội dung đồng ý bán cho hộ ông T 01 lô đất thuộc Khu dân cư số 2 đại lộ Hùng Vương. Ngày 31/3/2014, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Thuận tổ chức bốc thăm và ông T đã trúng lô số C2.94 nhưng chưa nhận đất trên thực tế.

[3] Điều 5 Luật Tổ tụng hành chính quy định về quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp như sau: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án hành chính đề yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của Luật này”. Đối chiếu quy định trên thì việc cơ quan có thẩm quyền chưa giao lô số C2.94 là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T, không liên quan đến bà H. Vì vậy, việc bà H khởi kiện yêu cầu giao lô đất trên cho ông T là thuộc trường hợp không có quyền khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết là không đúng.

[4] Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của UBND thành phố P và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. UBND thành phố P không phải chịu án phí phúc thẩm. Bà H được trả lại tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241, Điều 5 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận kháng cáo của kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết.

2. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

3. Hủy bản án sơ thẩm 30/2020/HC-ST ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận và đình chỉ giải quyết vụ án.

4. Về án phí:

4.1 Án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị H được trả lại 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0025724 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

4.2 Án phí phúc thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết không phải chịu và được trả lại 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu số 0009558 ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

5. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: VP (3), HS (2) (BĐA)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Phan Đức Phương